

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với các đối tượng
theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

Căn cứ Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2015/TTr-SLĐTBXH ngày 19 tháng 6 năm 2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định văn bản số 1712/BC-STP ngày 07/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với các đối tượng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với tổ chức hoặc cá nhân đứng ra lo mai táng cho các đối tượng theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Nội dung phân cấp

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải quyết chế độ trợ cấp mai táng phí đối với các đối tượng theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 công tác trong quân đội đã phục viên xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ, chính sách đối với dân công hỏa tuyến tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế.

Điều 4. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện phân cấp tại Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tổ chức thực hiện nội dung công việc được phân cấp theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.
2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện công việc được phân cấp tại Quyết định này.
3. Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.
4. Tổng hợp những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện để đề xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp tại Quyết định này.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ bố trí ngân sách hằng năm để thực hiện chế độ với các đối tượng và kinh phí chi trả theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của các Sở, ngành và cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quyết định này; thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Quyết định này và quy định hiện hành; phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày...06 tháng7... năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế (Bộ Lao động - TBXH);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, KTTH, HCQT (đăng CB tỉnh);
- Lưu: VT, VXNV. NVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam